UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2014/QĐ-UBND	*Đồng Tháp, ngày 29 tháng 8 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Bảng tiêu chuẩn xây dựng xã, phường, thị trấn văn hóa áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu "Gia đình văn hoá", "Thôn văn hoá", "Làng văn hoá", "Ấp văn hoá", "Bản văn hoá", "Tổ dân phòng văn hoá" và tương đương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng tiêu chuẩn xây dựng xã, phường, thị trấn văn hoá áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2012 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bảng tiêu chuẩn xây dựng xã, phường, thị trấn văn hoá để áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Giao Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng đời sống văn hóa tỉnh tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trưởng Ban chỉ đạo xây dựng đời sống văn hóa tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ VHTTDL;
- Cục kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT/UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, NC/VX.VD.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Digitally signed by Ủy ban nhân dân Tỉnh
DN: c=VN, o=UBND tỉnh Đồng Tháp, l=Đồng Tháp, cn=Ủy ban nhân dân Tỉnh
Date: 2014.08.29 16:01:07 +07'00'

Nguyễn Văn Dương

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TIÊU CHUẨN
XÂY DỰNG XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN VĂN HÓA
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Mã số	Chỉ tiêu đánh giá	Điểm
Nội dung 1. PHÁT TRIỂN KINH TẾ		**57**
1.1	Có mô hình hợp tác, hợp tác xã; đẩy nhanh phát triển kinh tế; duy trì và phát triển công tác đào tạo nghề tại địa phương.	10
1.2	Giảm tỷ lệ hộ nghèo trong xã, phường, thị trấn đạt chỉ tiêu huyện, thị xã, thành phố giao; có trên 85% hộ gia đình có đời sống ổn định và được cải thiện; phân tích các nguyên nhân dẫn đến hộ nghèo, có kế hoạch, xác định biện pháp và tạo điều kiện thoát nghèo đến từng đối tượng cụ thể; hỗ trợ dạy nghề tại địa phương; hàng năm xây dựng kế hoạch cụ thể việc xóa nhà xiêu vẹo, dột nát, tạm bợ.	20
1.3	Giao thông đường bộ được nhựa hóa hoặc bêtông hóa: thông được xe 04 bánh đến các khóm, ấp và cụm tuyến dân cư**.** (Trừ các xã ở cù lao không có phương tiện đảm bảo chở các loại xe 04 bánh).	10
1.4	Hệ thống điện: Có từ 98% hộ trở lên sử dụng điện sinh hoạt trở lên; Có hệ thống đèn điện chiếu sáng đường nông thôn trên các tuyến chính.	7
1.5	Kết quả thu ngân sách so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố giao.	5
1.6	Hàng năm có thực hiện công khai số liệu ngân sách và tình hình thu vận động đóng góp các loại quỹ ở xã, phường, thị trấn theo Thông tư 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ Tài chính.	5
Nội dung 2. VĂN HÓA XÃ HỘI		**85**
2.1	Thực hiện tốt các chương trình y tế, đạt các tiêu chí sức khỏe.	9
2.2	Thực hiện tốt công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản.	4
2.3	Thực hiện tốt công tác chống mù chữ; duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và trung học cơ sở, đạt kế hoạch được Uỷ ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố giao.	6
2.4	Tỷ lệ học sinh bỏ học ở các cấp học hàng năm giảm so với năm học	4

	trước, phấn đấu không còn học sinh bỏ học.	
2.5	Tỷ lệ huy động học sinh đến lớp mẫu giáo và lớp 1 đạt chỉ tiêu quy định.	3
2.6	Có Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng hoạt động có hiệu quả.	3
2.7	Đảm bảo cho tất cả các hộ gia đình chính sách trong xã, phường, thị trấn không còn thuộc diện nghèo.	5
2.8	Đảm bảo 100% đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội được giúp đỡ; tạo điều kiện hòa nhập cộng đồng trên 70%.	4
2.9	Trong xã, phường, thị trấn không có người lang thang xin ăn.	2
2.10	Không còn trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.	8
2.11	Có tụ điểm văn hóa hoặc bưu điện văn hóa hoặc sân bãi thể thao hoạt động có hiệu quả; thông tin - truyền thanh được duy trì thường xuyên và có hiệu quả; Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	5
2.12	Xã, phường, thị trấn đạt chỉ tiêu sự nghiệp thể dục, thể thao được giao trong năm theo từng khu vực đô thị, nông thôn, gia đình cán bộ công chức.	2
2.13	Thực hiện đúng quy trình bình xét gia đình văn hóa	15
2.14	Có 100% khóm, ấp đạt chuẩn khóm, ấp văn hóa.	7
2.15	Các đơn vị thuộc Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa và chợ văn minh.	8
Nội dung 3. XÂY DỰNG QUỐC PHÒNG, AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI		**33**
3.1	Hàng năm có triển khai thực hiện các giải pháp xây dựng khu dân cư xã, phường, thị trấn "đạt chuẩn an toàn" về an ninh trật tự theo Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 12/12/2012 của UBND tỉnh.	6
3.2	Thực hiện tốt cuộc vận động toàn dân tham gia tố giác tội phạm, cảm hóa đối tượng và đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn xã hội.	8
3.3	Hội đồng bảo vệ an ninh trật tự, đội dân phòng, tổ nhân dân tự quản và ban hòa giải cơ sở phát huy được hiệu quả.	4
3.4	Hoàn thành chỉ tiêu xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và tổ chức huấn luyện đạt yêu cầu theo quy định.	5
3.5	Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật nghĩa vụ quân sự.	4
3.6	Kéo giảm số người vi phạm pháp luật bị xử phạt hành chính từ 1.000.000đ trở lên; để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và có công dân của	6

	của xã, phường, thị trấn (thường trú hoặc tạm trú liên tục từ 6 tháng trở lên) phạm tội nghiêm trọng trở lên (mức phạt từ 7 năm tù giam trở lên) thì không xét xã đạt chuẩn văn hóa trong năm.	
Nội dung 4. XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ		**25**
4.1	Các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở (Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã) hàng năm đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh. Trong đó, công tác phát triển đảng viên mới đạt chỉ tiêu do Đảng bộ đề ra.	12
4.2	Tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.	8
4.3	Ban Chỉ đạo, Ban Vận động hoàn thành các thủ tục đề nghị phúc tra theo quy định; thực hiện tốt công tác lưu trữ hồ sơ, sổ sách, tài liệu, chứng cứ chứng minh trong công tác phúc tra.	5
	TỔNG SỐ ĐIỂM	**200**

*** Các xã, phường, thị trấn có vi phạm các tiêu chí sau đây là điểm liệt, không phúc tra để công nhận:**

1. Để xảy ra tội phạm nghiêm trọng và có công dân của của xã, phường, thị trấn (thường trú hoặc tạm trú liên tục từ 6 tháng trở lên) phạm tội nghiêm trọng trở lên (mức phạt từ 7 năm tù giam trở lên).

2. Tỷ lệ hộ nghèo trong 02 năm liên tục chỉ giảm dưới 1% (áp dụng cho xã, phường, thị trấn có hộ nghèo trên 5%).

3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn bằng hoặc trên 15% trong 2 năm liên tục không giảm.

4. Hai năm liên tục xảy ra các vụ bị ngộ độc thực phẩm lớn (từ 30 người trở lên/vụ).

5. Đảng bộ xã, phường, thị trấn 02 năm liên tục chỉ được đánh giá ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

6. Nếu xã, phường, thị trấn có từ 70% khóm, ấp không đạt chuẩn văn hóa thì không được xét xã, phường, thị trấn văn hóa.

Đạt từ 190 điểm trở lên sẽ được Uỷ ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa hàng năm. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa liên tục trong 5 năm, 10 năm sẽ được Uỷ ban nhân dân tỉnh công nhận và khen thưởng theo Quyết định số 08/2012/QĐ-UBND ngày 22/3/2012 của Uỷ ban nhân dân tỉnh./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Digitally signed by Ủy ban nhân dân Tỉnh
DN: c=VN, o=UBND tỉnh Đồng Tháp, l=Đồng Tháp, cn=Ủy ban nhân dân Tỉnh
Date: 2014.08.29 16:01:18 +07'00'

Nguyễn Văn Dương